

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Số: 877/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 20 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Huệ, thường trú tại phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ để thực hiện dự án: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 20)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 11/03/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ (phương án đợt 20);

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 222/TTr-TTPTQĐ ngày 12/03/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 12/03/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho bà Trần Thị Huệ, thường trú tại phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án: Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 20) với nội dung như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo
phương án được duyệt : 13.610.224 đồng.

(Bằng chữ: Mười ba triệu sáu trăm mười nghìn, hai trăm hai bốn đồng)

Trong đó	:	
- Bồi thường, hỗ trợ về đất	:	0 đồng.
- Nhà, công trình, vật kiến trúc	:	13.610.224 đồng.
- Cây cối, hoa màu	:	0 đồng.
- Các khoản hỗ trợ	:	0 đồng.

(Có bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

2. Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ: Sau ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Thời gian bàn giao mặt bằng: Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và thanh quyết toán kinh phí bồi thường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Sau thời gian quy định tại Điều 1 Quyết định này mà bà Trần Thị Huê không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng thì Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi gửi tiền vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi và UBND phường Phổ Ninh tham mưu cho UBND thị xã các bước thủ tục tiếp theo theo quy định.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Ngãi, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi; Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND phường Phổ Ninh và bà Trần Thị Huê chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. / *huê*

Nơi nhận: *lg*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND & UBND TX: PCVP, CV_{thuận};
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Sang
Trần Ngọc Sang



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN DỰ ÁN: TIÊU DỰ ÁN GPMB & TĐC THUỘC DỰ ÁN THÀNH PHẦN ĐOẠN QUẢNG NGÃI - HOÀI NHƠN THUỘC DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐOẠN QUA PHƯỜNG PHỔ NINH (PHƯƠNG ÁN ĐỢT 20)

(Kèm theo Quyết định số 877 /QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND thị xã Đức Phổ)

Bà Trần Thị Huệ

TDP Lộ Bàn, phường Phổ Ninh

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Bồi thường, hỗ trợ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	ĐẤT ĐAI						
B	NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC						
	Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch						13.610.224
1	Nhà NK.7-MH	m2	6,03	40%		526.000	1.268.712
2	Cộng chênh lệch nền XM/Đất nhà NK.7-MH	m2	2,38	40%		35.000	33.320
3	Cộng chênh lệch nền BTXM/Đất nhà NK.7-MH	m2	3,65	40%		218.000	318.280
4	Nền sân xi măng	m2	6,74	40%		35.000	94.360
5	Giếng khoan Ø114 sâu 75m	md	75,00	40%		-	-
6	Chuồng bò CT1	m2	4,17	40%		1.136.000	1.894.848
7	Cộng chênh lệch nền BTXM/Đất chuồng CT1	m2	4,17	40%		218.000	363.624
8	Tường rào TR6	m2	11,37	40%		200.000	909.600
9	Xây tường bằng gạch rỗng có chiều dày tường ≤ 10cm, vữa xi măng	m2	5,25	40%		124.000	260.400
	Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng						
10	Nhà NK.7-MH	m2	15,85	40%		526.000	3.334.840
11	Cộng chênh lệch nền BTXM/Đất nhà NK.7-MH	m2	6,23	40%		218.000	543.256
12	Cộng chênh lệch nền XM/Đất nhà NK.7-MH	m2	9,62	40%		35.000	134.680
13	Chuồng bò CT1	m2	7,44	40%		1.136.000	3.380.736
14	Cộng chênh lệch nền BTXM/Đất chuồng CT1	m2	7,44	40%		218.000	648.768
15	Trang thờ xây gạch đơn giản	Cái	1,00	40%		720.000	288.000
16	Tường rào TR6	m2	1,71	40%		200.000	136.800
	Tổng cộng (A+B+C+D):						13.610.224

(Bảng chữ: Mười ba triệu sáu trăm mười nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng).